CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Ngày phân tích 04/11/2015 – Mã cổ phiếu : TCM – Sàn : HOSE

Khuyến nghị :

- Vùng giá hỗ trợ : 33,000-31,000 đồng/cp Vùng giá kháng cự : 39,000-42,000 đồng/cp

- Giá mục tiêu : 39,500-41,000 đồng/cp

❖ NGÀNH NGHỀ KINH DOANH :

- Mua bán các loại bông, xơ, sợi, vải, hàng may mặc giày dép, máy móc thiết bị, nguyên phụ liệu, vật tư, hoá chất, thuốc nhuộm, bao bì ngành dệt may..

- Kinh doanh vận tải, hàng hoá đường bộ, địa ốc - máy móc thiết.

❖ THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Thông tin thị trường

Ngày 03/11/2015

Giá	35,000

Summary

KLGD TB 20 phiên (cp)	717,917
Giá cao nhất 52 tuần	41,000
Giá thấp nhất 52 tuần	25,800
Số lượng CPLH (triệu)	49
Giá trị vốn hóa (triệu)	1,722,000
Beta	1.1

Chỉ số cơ bản

BV (đồng)	16,836
P/E (lần)	10.4
P/B (lần)	2.1
EPS (đồng)	3,361

Cơ cấu cổ đông (28/01/2015)

E-land Asia Holdings Pte., Ltd	
Singapore	43.32%
Lê Quốc Hưng	4.99%
Lâm Quang Thái	4.83%
Tập đoàn Dệt may Việt Nam	4.04%
Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIREC	3.63%
Nước ngoài	5.68%
Cổ đông khác	41.59%

❖ TIÊU ĐIỂM CHÍNH :

- Doanh thu năm 2014 đạt 2,571 tỷ đồng, tăng gần 1% và lợi nhuận sau thuế đạt 165 tỷ đồng, tăng 38% so với cùng kỳ năm 2013.
- 6T/2015 doanh thu đạt 1,338 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ và hoàn thành 48% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế đạt 86.36 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2014 và hoàn thành 50.8% kế hoạch năm 2015. Công ty ước tính 9 tháng đầu năm 2015 doanh thu đạt 2.164 tỷ đồng, hoàn thành 78% kế hoạch năm.
- Kế hoạch năm 2015, doanh thu 2,781 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 170 tỷ đồng. Dự kiến, năm 2015 TCM hoàn toàn có khả năng đạt được kế hoạch đã đề ra, tuy nhiên sẽ không có đột biến mạnh do các nhà máy đã hoạt động hết công suất.
- Hệ số thanh toán hiện thời của TCM đang trên đà giảm, ngược lại hệ số thanh toán nhanh đã có cải thiện chút ít, nhưng các chỉ số đều dưới 1, do đó doanh nghiệp sẽ gặp khó khăn nếu cần thanh toán ngay các khoản nợ ngắn hạn.
- năm 2014 tổng nợ chiếm tỷ lệ 165% trên vốn chủ sở hữu và chiếm 61% trên tổng tài sản. Con số này tại thời điểm 6 tháng đầu năm 2015 là 177% và 64%.

❖ ĐỊNH GIÁ:

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ			
Giá trị nội tại của cổ phiếu	66,202	35%	23,171
Giá trị cổ phiếu theo Benijamin Graham	27,007	40%	10,803
Giá theo P/B	21,718	25%	5,429
GIÁ BÌNH QUÂN		100%	**39,403**

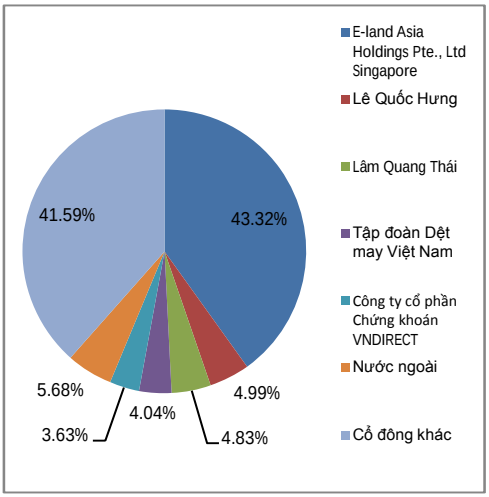

I. PHÂN TÍCH KỸ THUẬT :



Đường chỉ báo RSI (5) ngày cắt đường RSI(10) ngày từ trên xuống, xu hướng giảm trong ngắn hạn vẫn hiện hữu bởi chỉ báo này, hôm qua có dấu hiệu quay lên xu hướng tăng trong ngắn hạn sẽ được xác nhận trở lại bởi chỉ báo này khi chỉ báo giao cắt từ dưới lên, đường RSI (5) ngày đang ở vùng 32.73%, đường RSI (10) ngày đang ở vùng 39.31%.

Đường giá hôm qua cho cây nến xanh nhỏ dạng búa khi kết thúc phiên cùng với khối lượng giảm so với phiên trước, cho thấy việc tăng trong ngắn hạn sẽ dần được xác nhận trở lại, nếu phiên mai thị trường có phiên giao dịch tăng mạnh về cuối phiên cùng với khối lượng gia tăng,ngược lại thì việc giảm vẫn còn.

Hôm qua đường giá hướng lên ngưỡng fibo 23.6%, tương ứng với mức 35.5 điểm, kết thúc phiên đứng ở mức 35 điểm.

Đường Stochastic (K) cắt đường (D) từ trên xuống, xu hướng giảm trong ngắn hạn vẫn hiện hữu bởi chỉ báo này, đường (k) ở mức 6.83% và đường (D) ở mức 9.81% , chỉ báo đang trong vùng quá bán.

Biểu đồ chỉ số sinh lời ROA và ROE

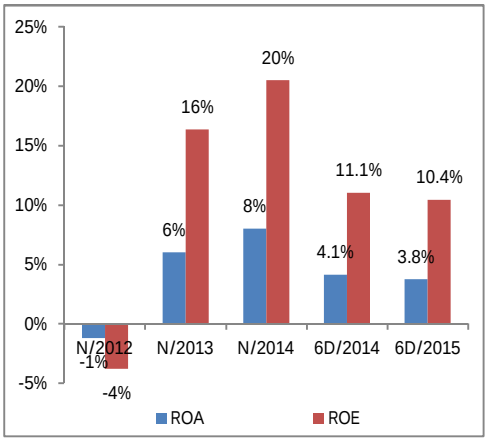

Biểu đồ chỉ số cơ cấu tài chính

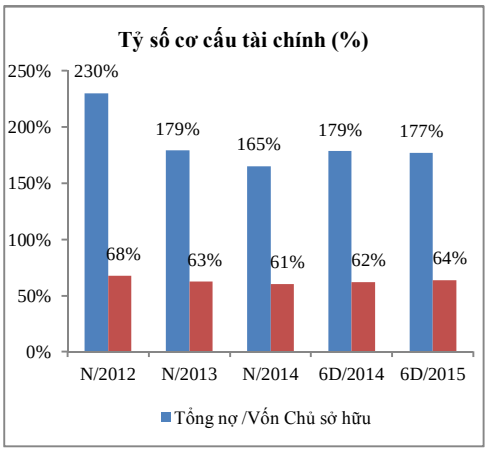

Biểu đồ khả năng thanh toán

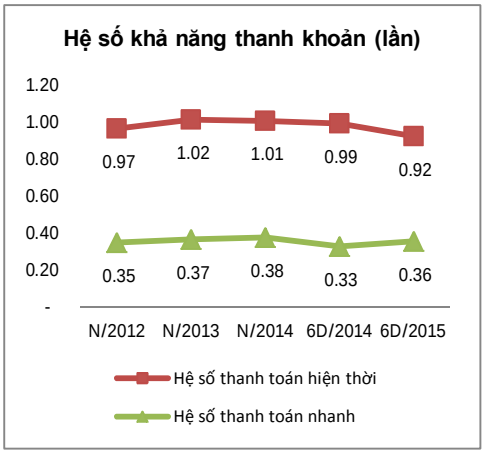

II. PHÂN TICH CƠ BẢN :

Doanh thu năm 2014 đạt 2,571 tỷ đồng, tăng gần 1% và lợi nhuận sau thuế đạt 165 tỷ đồng, tăng 38% so với cùng kỳ năm 2013. Năm 2014, chi phí giá vốn chiếm 85% doanh thu giảm so với mức 86% của năm 2013, chi phí bán hàng tăng 5% và chi phí quản lý tăng 3% so với năm 2013. Giá vốn giảm và các chi phí chỉ tăng nhẹ, chứng tỏ công ty đã cải thiện được công tác quản trị, bộ máy vận hành hiệu quả hơn.

6T/2015 doanh thu đạt 1,338 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ và hoàn thành 48% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế đạt 86.36 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2014 và hoàn thành 50.8% kế hoạch năm 2015. Công ty ước tính 9 tháng đầu năm 2015 doanh thu đạt 2.164 tỷ đồng, hoàn thành 78% kế hoạch năm.

Kế hoạch năm 2015, doanh thu 2,781 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 170 tỷ đồng. Dự kiến, năm 2015 TCM hoàn toàn có khả năng đạt được kế hoạch đã đề ra, tuy nhiên sẽ không có đột biến mạnh do các nhà máy đã hoạt động hết công suất.

Năm 2014 hệ số thanh toán hiện thời là 1.01 lần, thấp hơn so với mức 1.02 của năm 2013 và hệ số thanh toán nhanh là 0.38, cao hơn mức 0.37 của năm 2013. Sáu tháng đầu năm 2015 hệt số thanh toán hiện thời là 0.92, thấp hơn mức 0.99 cùng kỳ năm 2014 và hệ số thanh toán nhanh là 0.36, hơn mức 0.33 cùng kỳ năm 2014. Hệ số thanh toán hiện thời của TCM đang trên đà giảm, ngược lại hệ số thanh toán nhanh đã có cải thiện chút ít, nhưng các chỉ số đều dưới 1, do đó doanh nghiệp sẽ gặp khó khăn nếu cần thanh toán ngay các khoản nợ ngắn hạn.

Ngoài ra, TCM sử dụng đòn bẩy tài chính tương đối cao, năm 2014 tổng nợ chiếm tỷ lệ 165% trên vốn chủ sở hữu và chiếm 61% trên tổng tài sản. Con số này tại thời điểm 6 tháng đầu năm 2015 là 177% và 64%. Tỷ lệ nợ cao sẽ khiến cho công ty gặp không ít khó khăn trong việc mở rộng sản xuất kinh doanh.

Chỉ số khả năng sinh lời ROA năm 2013 đạt 6%, ROE

đạt 16%, năm 2014 đạt 8% và 20%. Chỉ số sinh lời luôn tăng cao qua mỗi năm chứng tỏ công ty hoạt động khá hiệu quả.

EPS năm 2014 đạt 3.361 đồng/cp trong khi đó cùng kỳ năm 2013 đạt 2.445 đồng/cp, EPS 4 quý liền kề đạt 3.472 đồng/cp.

CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

STT	Tên công ty	vốn góp (tỷ đồng)	tỷ lệ sở hữu
1	Công ty TNHH MTV Thành Công - Vĩnh Long	129	100%
2	CTCP Thành Quang	20.71	98%
3	Công ty TNHH TC Tower	135.81	85.33%
4	CTCP Trung tâm Y khoa Thành Công	14.06	71%
5	CTCP Thành Chí	20.71	47%
6	CTCP Du lịch Golf Vũng Tàu	8.7	30%
7	Công ty cổ phần Chứng khoán Thành Công	89.97	24.99%
8	CTCP Đầu tư Xây dựng Thành Phúc	1.67	24%

Năm 2014, hoạt động từ các công ty liên doanh, liên kết đóng góp lợi nhuận 3 tỷ đồng

III. NHẬN XÉT:

- Thị trường giá bông nguyên liệu ổn định thấp trong thời gian qua đã giúp cho TCM có thể ổn định sản xuất và giảm được giá vốn. Dự kiến giá bông sẽ tiếp tục giảm và duy trì mức thấp trong năm tới, do đó sẽ sẽ tác động tích cực đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của TCM.
- Chính phủ Việt Nam đã tham gia vào hiệp ước TPP và ngành may mặc được dự đoán sẽ có bước tăng trưởng mạnh trong thời gian tới. Với những kinh nghiệm và thương hiệu sẵn có của mình, đây sẽ là điều tích cực đối với TCM.
- Thep PNS, với giá hiện tại 35,000 đồng /cp, EPS năm 2014 đạt 3,361 đồng/cp, thì P/E của TCM là 10.4 lần, cao hơn P/E ngành 7.6 lần; P/B của TCM 2.1 lần cao hơn P/B ngành 1.5 lần, hệ thống định giá PNS cho ra kết quả 39,403 đồng/cp.

3. CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	N/2012	N/2013	N/2014	6D/2014	6D/2015	BQQK
Hệ số khả năng thanh khoản						
Hệ số thanh toán hiện thời	0.97	1.02	1.01	0.99	0.92	1.00
Hệ số thanh toán nhanh	0.35	0.37	0.38	0.33	0.36	0.36
Tỷ số cơ cấu tài chính (%)	N/2012	N/2013	N/2014	6D/2014	6D/2015	BQQK
Tổng nợ /Vốn Chủ sở hữu	230%	179%	165%	179%	177%	191%
Tổng nợ/ Tổng tài sản	68%	63%	61%	62%	64%	64%
Hiệu quả hoạt động (vòng)	N/2012	N/2013	N/2014	6D/2014	6D/2015	BQQK
Vòng quay hàng tồn kho	3.25	3.61	3.55	1.67	1.74	3.47
Vòng quay các khoản phải thu	10.34	13.15	13.77	6.64	5.57	12.42
Vòng quay các khoản phải trả	1.13	1.13	1.13	0.70	0.65	1.13
Doanh thu và lợi nhuận (triệu	N/2012	N/2013	N/2014	6D/2014	6D/2015	BQQK
Doanh thu thuần	2,283,501	2,554,418	2,571,411	1,305,935	1,338,799	2,469,777
Lợi nhuận sau thuế	(23,363)	120,310	165,360	83,199	86,360	87,436
Chỉ tiêu tăng trưởng (%)	N/2012	N/2013	N/2014	6D/2014	6D/2015	BQQK
Tăng trưởng doanh thu thuần	4%	12%	1%	9%	3%	6%
Tăng trưởng lợi nhuận sau	-123%	-587%	38%	49%	3%	-224%
Tỷ số khả năng sinh lời (%)	N/2012	N/2013	N/2014	6D/2014	6D/2015	BQQK
Lãi gộp/Doanh thu thuần	7%	14%	15%	15%	16%	12%
Lãi ròng/Doanh thu thuần	-1%	5%	6%	5%	6%	3%
ROA	-1%	6%	8%	4.1%	3.8%	4%
ROE	-4%	16%	20%	11.1%	10.4%	11%
BV (đồng)	14,034	14,956	16,406	15,290	16,836	15,132
EPS (đồng)	(522)	2,445	3,361	1,691	1,755	1,761

So sánh cổ phiếu ngành (4 quí gần nhất)

Chỉ số so sánh	TCM	EVE	GIL	GMC	TNG	Ngành
P/E cơ bản (lần)	10.1	6.7	6.4	6.1	8.8	7.6
P/B (lần)	2.1	0.8	1.2	1.8	1.7	1.5
ROE (%)	21%	12%	18%	30%	20%	20%
ROA (%)	7%	9%	8%	10%	4%	8%
EPS (đồng)	3,472	3,727	4,584	6,769	3,065	4323.4

4. THỐNG KÊ GIÁ

Ngày	Giá điều chỉnh	Giá đóng cửa	Thay đổi (+/-%)	GD khớp lệnh		GD thoả thuận		Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất
				KL	GT	KL	GT			
03/11/2015	35,000	35,000	200 (0.57 %) ▲	401,640	13,963,000,000	0	0	34,800	35,000	34,600
02/11/2015	34,800	34,800	-500 (-1.42 %) ▼	431,510	15,135,000,000	0	0	35,600	35,600	34,800
30/10/2015	35,300	35,300	-500 (-1.4 %) ▼	247,060	8,763,000,000	0	0	35,800	35,900	35,300
29/10/2015	35,800	35,800	600 (1.7 %) ▲	428,860	15,294,000,000	0	0	35,400	35,900	35,400
28/10/2015	35,200	35,200	-400 (-1.12 %) ▼	689,820	24,358,000,000	0	0	35,600	35,700	35,100
27/10/2015	35,600	35,600	-300 (-0.84 %) ▼	679,980	24,200,000,000	0	0	35,700	36,000	35,400
26/10/2015	35,900	35,900	-500 (-1.37 %) ▼	1,162,690	41,892,000,000	0	0	36,700	36,700	35,800
23/10/2015	36,400	36,400	0(0 %) ▬	491,050	17,904,000,000	0	0	36,400	36,900	36,300
22/10/2015	36,400	36,400	400 (1.11 %) ▲	424,830	15,408,000,000	0	0	35,800	36,800	35,800
21/10/2015	36,000	36,000	-400 (-1.1 %) ▼	760,190	27,560,000,000	0	0	36,400	36,700	35,900

5. THỐNG KÊ ĐẶT LỆNH

Ngày	Dư mua	Dư bán	Thay đổi (+/- %)	Số lệnh mua	Khối lượng đặt mua	KLTB 1 lệnh mua	Số lệnh đặt bán	Khối lượng đặt bán	KLTB 1 lệnh bán	Chênh lệch KL đặt mua - đặt bán
03/11/2015	401,270	399,900	200 (0.57 %) ▲	510	802,910	1,574	272	801,540	2,947	1,370
02/11/2015	289,300	520,930	-500 (-1.42 %) ▼	372	720,810	1,938	296	952,440	3,218	-231,630
30/10/2015	129,760	517,070	-500 (-1.4 %) ▼	209	376,820	1,803	324	764,130	2,358	-387,310
29/10/2015	421,880	446,390	600 (1.7 %) ▲	384	850,740	2,215	417	875,250	2,099	-24,510
28/10/2015	582,010	577,850	-400 (-1.12 %) ▼	664	1,271,830	1,915	343	1,267,670	3,696	4,160
27/10/2015	300,430	466,110	-300 (-0.84 %) ▼	572	980,410	1,714	365	1,146,090	3,140	-165,680
26/10/2015	566,300	690,860	-500 (-1.37 %) ▼	760	1,728,990	2,275	447	1,853,550	4,147	-124,560
23/10/2015	194,800	502,810	0(0 %) ▬	365	685,850	1,879	372	993,860	2,672	-308,010
22/10/2015	491,480	574,310	400 (1.11 %) ▲	389	916,310	2,356	322	999,140	3,103	-82,830
21/10/2015	62,770	17,720	-400 (-1.1 %) ▼	459	822,960	1,793	431	777,910	1,805	45,050

6. GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Ngày	KL giao dịch ròng	Giá trị giao dịch ròng	Thay đổi (+/- %)	Mua		Bán		Room còn lại	Đang sở hữu (%)
				Khối lượng	Giá trị	Khối lượng	Giá trị		
03/11/2015	0	0	200 (0.57 %) ▲	0	0	0	0	6	49
02/11/2015	850	30,175,000	-500 (-1.42 %) ▼	850	30,175,000	0	0	6	49
30/10/2015	0	0	-500 (-1.4 %) ▼	0	0	0	0	6	49
29/10/2015	-4,450	-158,420,000	600 (1.7 %) ▲	0	0	4,450	158,420,000	6	49
28/10/2015	0	0	-400 (-1.12 %) ▼	0	0	0	0	6	49
27/10/2015	-850	-30,430,000	-300 (-0.84 %) ▼	0	0	850	30,430,000	6	49
26/10/2015	0	0	-500 (-1.37 %) ▼	0	0	0	0	6	49
23/10/2015	0	0	0(0 %) ▬	0	0	0	0	6	49
22/10/2015	0	0	400 (1.11 %) ▲	0	0	0	0	6	49
21/10/2015	0	0	-400 (-1.1 %) ▼	0	0	0	0	6	49

KHUYẾN CÁO:

Nội dung báo cáo này do Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS) cung cấp chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ các nguồn tin đáng tin cậy và được kiểm tra một cách cẩn thận, tuy nhiên PNS không đảm bảo tuyệt đối độ chính xác của thông tin và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng báo cáo này.

Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào mua hay bán và nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào.

Báo cáo này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNSC). Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích nào nếu không có sự đồng ý của PNS.

LIÊN HỆ :

PHÒNG PHÂN TÍCH – CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHƯƠNG NAM

Email : ppt-pns@chungkhoanphuongnam.com.vn

Website : www.chungkhoanphuongnam.com.vn

TRỤ SỞ CHÍNH	CHI NHÁNH SÀI GÒN	CHI NHÁNH HÀ NỘI
Địa chỉ: 28–30–32 Nguyễn Thị Nghĩa, P. Bến Thành, Q.1, Tp.HCM.	Địa chỉ: 52 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1,Tp.HCM	Địa chỉ: Tầng 6-Số 205 Giảng Võ Phường Cát Linh Đống Đa, Hà Nội.
Tel : (848) 6255 6518	Tel : (84-8) 6295 9138	Tel : (84.04) 6283 3666
Fax: (848) 6255 6519	Fax: (84-8) 6295 9218	Fax: (84.04) 6273 2554